

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: **170/2021/HS-ST**

Ngày 07 - 7- 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lập và bà Trần Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Tống Mạnh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

*Họ và tên: **Vũ Văn V**, sinh ngày 12/5/1988, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn 2, xã Q, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn K (đã chết) và Nguyễn Thị L, sinh năm 1950; có vợ: Quang Thị H (đã ly hôn); **con: Chưa có; tiền án, tiền sự:** Không; bị bắt khẩn cấp ngày 26/02/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Bị hại: Chị Chu Thị T, sinh năm 1988; trú tại tổ 14, khu 7, phường C, thành phố H; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Đức K, sinh năm 1973; trú tại: Tổ 3, khu 7, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vi Văn C, chị Nguyễn Thúy N, anh Lê Thanh Q; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

***Quá trình điều tra xác định:**

Vũ Văn V hành nghề chữa bệnh bằng thuốc nam không có giấy phép. Khoảng tháng 11 năm 2020, chị Chu Thị T gọi điện nhờ V tư vấn chữa bệnh trĩ. Lần đầu mang thuốc đến, thấy nhà chị T không có ai, V bảo chị T cởi quần áo để

V bắt huyết. Trong khi bắt huyết, V bảo chị T phải cho Vĩnh quan hệ tình dục, nếu không máu không lưu thông dẫn đến xuất huyết não và tử vong. Quá trình điều trị bệnh, V và chị T đến nhà nghỉ “Bảo Anh” và nhà nghỉ “828” thuộc phường G, thành phố H để quan hệ tình dục với nhau. Trong những lần quan hệ tình dục, V đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị T. Chính vì thế, V dùng điện thoại Iphone 6 quay video cảnh hai người quan hệ tình dục với nhau. Khoảng đầu tháng 12/2020, V dùng số điện thoại 0974.606.744 gọi vào số 0337.935.646 của chị T nói trên mạng xã hội Face book có đăng hình ảnh quan hệ tình dục của hai người, nếu muốn gỡ hình ảnh đó thì phải chuyển cho người đăng số tiền 10.000.000 đồng. Do sợ bị đăng hình nhạy cảm lên mạng xã hội nên chị T đồng ý và chuyển cho V số tiền 10.000.000 đồng tại khu vực tổ 6, khu 6, phường Y, thành phố H. Khoảng một tuần sau, V lập một tài khoản Facebook lấy tên “Linh Dương” rồi nhắn tin vào tài khoản “Gia vũ” của V với nội dung chữa bệnh có quan hệ tình dục, rồi gửi cho chị T. V nói với chị T, nếu không muốn đăng hình ảnh lên mạng xã hội thì đưa cho họ số tiền 10.000.000 đồng nữa, chị T nói không có tiền thì V giảm xuống còn 7.000.000 đồng. Chị T đã đưa cho V số tiền đó tại khu vực trước cửa Trung tâm thương mại Vincom, thuộc phường B, thành phố H. Khoảng 15 ngày sau khi nhận tiền lần thứ 2, V tiếp tục sử dụng số điện thoại 0364.026.268 nhắn tin cho chị T với nội dung tương tự và yêu cầu đưa số tiền 18.000.000 đồng, chị T nói khó khăn thì V giảm xuống còn 12.000.000 đồng. Chị T đưa trước cho V số tiền 10.000.000 đồng tại khu vực chợ cá H, thuộc phường B, thành phố H, còn 2.000.000 đồng đưa tại khu vực gần nhà chị T thuộc phường C, thành phố H. Thời gian gần tết nguyên đán năm 2020, với hình thức như trên, V tiếp tục giả vờ là người khác nhắn tin uy hiếp tinh thần và yêu cầu chị T đưa số tiền 20.000.000 đồng, chị T nói không có tiền thì V giảm xuống còn 12.000.000 đồng, V nói ủng hộ số tiền 6.000.000 đồng. Chị T đưa cho V số tiền 6.000.000đ tại khu vực chợ cá H, thuộc phường B, thành phố H. Sáng ngày 25/02/2021, với thủ đoạn tương tự, V tiếp tục yêu cầu chị T đưa 40.000.000 đồng nếu không sẽ đăng trên trang Sex. V nói chỉ cần chị T chỉ đưa 15.000.000 đồng, số còn lại V sẽ ủng hộ. Hồi 16 giờ 15 phút ngày 25/02/2021, tại khu vực trước cửa Trung tâm thương mại Vincom thuộc phường B, thành phố H khi chị T đang đưa cho V số tiền 15.000.000 đồng thì bị Công an đến kiểm tra. Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại Iphone 6 của V và số tiền 15.000.000 đồng.

Ngày 26/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long tiến hành bắt khẩn cấp đối với Vũ Văn V và khám xét nơi ở của V thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, gắn sim số 0936.818.543; 01 sim điện thoại, trên sim ghi số 8984048000068601643; 01 sim điện thoại số 0974606744 do V tự giao nộp.

Kết quả kiểm tra điện thoại Iphone 5 gắn sim điện thoại số 0936818543 và điện thoại Iphone 6 có gắn sim số 0364026268 của Vũ Văn V, tại mục tin nhắn, mục ứng dụng Mesenger có các nội dung video, hình ảnh nhạy cảm và nội dung đe dọa tổng tiền gửi đến số điện thoại 0337935646 của chị Chu Thị T. Cơ quan điều tra đã tiến hành chụp ảnh, lưu giữ các đoạn video vào một đĩa DVD.

- Về xử lý vật chứng:

+ Ngày 05/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả cho chị Chu Thị T số tiền 15.000.000đồng.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, gắn sim số 0364026268; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, gắn sim điện thoại số 0936.818.543; 01 sim điện thoại trên sim ghi số 8984048000068601643; 01 sim số điện thoại 0974606744 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long nhập kho vật chứng chờ xử lý.

* Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra V khai nhận đã thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản như nội dung vụ án nêu trên.

* Bị hại có lời khai về việc Vũ Văn V có hành vi cưỡng đoạt tài sản như nội dung vụ án nêu trên. Về việc quan hệ tình dục giữa V và chị T là do chị T tự nguyện. Về việc V quay video cảnh hai người quan hệ tình dục chị T có biết, nhưng do V nói quay xong sẽ xóa đi nên chị T không phản ứng gì. Chị T đã được hoàn trả lại đầy đủ số tiền bị cáo chiếm đoạt là 50.000.000đ, nay không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người làm chứng anh Vũ Văn C khai: Là chủ xe ô tô nhãn hiệu Misubishi Xpander, biển kiểm soát 14A-52112. Khoảng 14 giờ ngày 25/02/2021, Vũ Văn V thuê anh Ch chở V từ thôn 2, xã Q đi Y. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, V tiếp tục yêu cầu anh C chở V đến khu vực Vincom H. Khi đến Vincom, V xuống xe gặp ai anh C không biết. Anh C ngồi trong xe để chờ đón V về, được khoảng 15 phút thì cơ quan Công an yêu cầu anh C lên trụ sở làm việc.

Tại bản cáo trạng số 148/CT-VKSHL ngày 18/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Vũ Văn V về tội ‘Cưỡng đoạt tài sản’ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự

*) *Tại phiên tòa:*

* Bị cáo có lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 170; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn V từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 26/02/2021.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không trình bày gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan **Cảnh sát** điều tra - Công an **thành phố Hạ Long**, Viện kiểm sát nhân dân **thành phố Hạ Long**, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản như nội dung vụ án nêu trên; tại phiên tòa bị cáo khẳng định, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật; thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ; phù hợp với sơ đồ, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2020 đến ngày 25/02/2021, tại khu vực các phường: Y, C và B, thành phố Hạ Long, do có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước nên Vũ Văn V đã dùng điện thoại quay video việc V và chị T quan hệ tình dục với nhau. Sau đó, V bằng thủ đoạn dùng các hình ảnh nhạy cảm đó để uy hiếp tinh thần của chị T nhằm chiếm đoạt tài sản. Cụ thể: V giả danh là người khác gửi đến điện thoại của chị T các hình ảnh nhạy cảm và dọa nếu không đưa tiền sẽ đăng các video, hình ảnh trên lên mạng xã hội. Bằng thủ đoạn trên, Vũ Văn V đã nhiều lần cưỡng đoạt tài sản của chị T, với tổng số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác.

Do đó, hành vi như trên của Vũ Văn V đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” thuộc trường hợp chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã nêu và viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

d) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”

Bị cáo nhận thức rõ quyền sở hữu về tài sản của mọi công dân là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý theo qui định của pháp luật, nhưng do lối sống buông thả, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và ngăn chặn tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động cho gia đình hoàn trả lại cho bị hại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt, đã được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 170 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6), màu vàng, gắn 01 sim điện thoại; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 5), màu trắng, gắn 01 sim điện thoại; 01 sim điện thoại có ghi dãy số 8984048000068601643; 01 sim điện thoại không rõ số thuê bao. Bị cáo khai đã sử dụng toàn bộ số vật chứng trên vào việc phạm tội. Do đó, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại và tịch thu, tiêu hủy đối với 04 sim điện thoại, không có giá trị.

- Đối với số tiền 15.000.000đ (mười năm triệu đồng), cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị T, nên không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị T đã nhận đủ số tiền 50.000.000đ và không yêu cầu gì thêm, nên không xét.

- Đối với số tiền 35.000.000đ anh Vũ Đức K hoàn trả cho chị T, là tiền của anh K nhưng không yêu cầu bị cáo trả lại, nên không xét.

[10] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án:

Đối với anh Vũ Văn C chở bị cáo đến địa điểm để nhận tiền của chị T; Chị Nguyễn Thúy N, anh Lê Thanh Q là chủ các nhà nghỉ “Bảo Anh”, nhà nghỉ “828”, quá trình điều tra làm rõ họ không biết sự việc giữa bị cáo và chị T, nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 170; **điểm g khoản 1 Điều 52**; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

-Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn V phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

- Xử phạt: Vũ Văn V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 26/02/2021.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6), màu vàng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 5), màu trắng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 04 sim điện thoại, trong đó: 02 sim gắn cùng 02 chiếc điện thoại trên, 01 sim ghi dãy số 8984048000068601643 và 01 sim điện thoại không rõ số thuê bao.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 193/BB-THA ngày 02/6/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ của luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an thành phố Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hạ Long;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ + THAHS + VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an thành phố Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hạ Long;
- UBND phường Hà Trung, TP Hạ Long;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ + THAHS + VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 06 thanh sắt cho gia đình chị Nguyễn Thị Duyên và trả chiếc xe đạp mini cho ông Đinh Văn Nhận; còn 01 chiếc cò lê, 02 đoạn gậy gỗ đã chuyển nhập kho vật chứng bảo quản theo quy định.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông (Bà).....

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, đối với:

1. Bị cáo **Bùi Văn Ruộng** - Sinh năm 1977, tại tỉnh Thái Bình;
2. Bị cáo **Nguyễn Mạnh Nhật** - Sinh năm 1955, tại tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an **thành phố Hạ Long**, Viện kiểm sát nhân dân **thành phố Hạ Long**, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

[2] Về tội danh:

Đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Bùi Văn Ruộng phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Mạnh Nhật phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

[3] Về áp dụng điều luật:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Ruộng. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Nhật. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

[4] Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ruộng tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 19/12/2020. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Nhật tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

[5] Về những vấn đề khác:

Tịch thu: 02 (hai) thanh gỗ và 01 (một) cờ lê để tiêu hủy. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

Buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh Nhật và Bùi Văn Ruộng mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý;

Báo để bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng

CÀO TRẠNG
Số 55/CT-VKSHL ngày 18/02/2021

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 167 ngày 14 tháng 5 năm 2020, số 17 ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 06 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Quyết định khởi tố bị can số 226 ngày 14 tháng 5 năm 2020, số 30 ngày 25 tháng 12 năm 2020 và Quyết định khởi tố bị can số 353 ngày 08 tháng 7 năm 2020, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đối với Bùi Văn Ruộng, về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; đối với Nguyễn Mạnh Nhật về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 14/2020/HSST-QĐ ngày 28/12/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và Quyết định nhập vụ án hình sự số 05 ngày 31 tháng 12 năm 2020, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ các Bản kết luận điều tra số 219 ngày 26 tháng 10 năm 2020 và số ngày 31 tháng 01 năm 2020, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh,

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Bùi Văn Ruộng có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng chưa được xóa án tích. Do thiếu tiền ăn tiêu nên Ruộng nảy sinh ý định đi tìm xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ ngày 22/4/2020, Ruộng cầm theo người 01 chiếc cờ lê bằng kim loại, dài 21 cm, đi bộ đến khu vực thuộc tổ 41, khu 4, phường Hà Tnmg, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, thì thấy nhà đang xây của chị Nguyễn Thị Duyên không có người trông coi, nên Ruộng đi vào trong khu vực nhà đang xây lấy trộm 06 thanh sắt dạng xoắn, dài từ 0,7m đến 2,74m, sau đó mang ra sân bó lại, cho lên vai vác đi ra ngoài. Nguyễn Mạnh Nhật là bố đẻ của chị Nguyễn Thị Duyên, nhà của Nhật bên cạnh nhà đang xây của chị Duyên, Nhật được chị

Duyên nhờ trông coi, quản lý giúp tài sản tại nhà đang xây. Khi Ruộng đi qua nhà Nhật và đi vào nhà đang xây của chị Duyên trộm cắp tài sản thì đã bị Nhật phát hiện. Nhật gọi con ừai là anh Nguyên Mạnh Hà xuống cùng theo dõi. Khi Ruộng vác sắt trên vai đi qua nhà Nhật thì anh Hà cầm theo 01 chiếc thuổng mở cửa chạy phía trước, còn Nhật cầm 01 đoạn gậy kim loại, dài khoảng 1,4m từ trong nhà, chạy phía sau đuôi theo Ruộng và tri hô đứng lại”. Thấy vậy, Ruộng vút số sát xuống đất về phía chân anh Hà thì anh Hà dừng lại không đuổi theo Ruộng, còn Nhật tiếp tục đuổi theo ném đoạn gậy kim loại trúng chân Ruộng làm Ruộng bị ngã xuống đường. Nhật chạy đến nhặt đoạn gậy, thấy Ruộng cầm trên tay chiếc cờ lê nên Nhật cầm gậy đánh liên tiếp 03 nhát vào 02 cẳng chân Ruộng. Lúc này, anh Hà cũng chạy đến nhưng không tham gia đánh Ruộng. Sau đó, gia đình Nhật và người dân trình báo Công an đến giải quyết, Ruộng được đưa đến Bệnh viện khám, điều trị thương tích. Nhật và anh Hà vút đoạn gậy kim loại đánh Ruộng cùng chiếc thuổng về phía khu vực để vật liệu đang xây của gia đình, sau đó giao nộp 01 đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 87 cm và 01 đoạn gậy gỗ hình hộp dài 151cm.

Trong thời gian được tại ngoại chờ xét xử vụ án trên, Ruộng đã bỏ nhà ra thành phố Hạ Long sống lang thang. Khoảng 21 giờ ngày 18/12/2020, Ruộng đi bộ đến khu vực chợ Hồng Hà, thành phố Hạ Long thì gặp một nam thanh niên không quen biết, đeo khẩu trang đang ngồi trên xe mô tô (không rõ đặc điểm, biển số xe). Ruộng đến nói chuyện và rủ nam thanh niên đi trộm cắp tài sản thì nam thanh niên này đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, nam thanh niên điều khiển xe mô tô chở Ruộng đến khu vực đầu ngõ dân sinh thuộc tổ 5, khu 8, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long thì Ruộng bảo nam thanh niên dừng lại, còn Ruộng một mình đi bộ vào trong ngõ đến căn nhà trọ của ông Đình Văn Nhận đang đóng cửa thì thấy chiếc xe đạp mini, màu xanh của ông Nhận để ở sân. Ruộng đến dắt xe ra đường rồi ngồi lên xe đạp điều khiển về phía nam thanh niên đang chờ và nam thanh niên này điều khiển xe mô tô kéo một tay Ruộng đang điều khiển xe đạp bằng tay còn lại bỏ chạy. Thời điểm Ruộng đi vào dắt xe ra, nghe thấy tiếng chó sủa thì ông Nhận và con trai là Đình Mạnh Đạt phát hiện, tri hô đuổi theo. Khi Ruộng và nam thanh niên bỏ chạy đến đoạn đường thuộc tổ 16, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, thì nam thanh niên điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát, còn Ruộng bị Công an phường Hồng Hà đang đi tuần tra phối hợp với quần chúng nhân dân bắt giữ, đưa Ruộng và chiếc xe đạp về trụ sở làm việc. (Bút lục số 282,283).

Ngày 25/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long ban hành Công văn số 19 gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, đề nghị rút hồ sơ để nhập vụ án. Ngày 28/12/2020, Tòa án ban hành Quyết định trả hồ sơ để

điều tra bổ sung 14/2020/HSST-QĐ. Ngày 29/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long ban hành Quyết định trả hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ long để ra Quyết định nhập vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 80/KLĐG ngày 04/5/2020, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: 02 thanh sắt dạng xoắn, phi 20, dài 2,5m; 01 thanh sắt dạng xoắn, phi 20, dài 1,74m; 01 thanh sắt dạng xoắn, phi 20, dài 1,72m; 01 thanh sắt dạng xoắn, phi 10, dài 1,07m; 01 thanh sắt dạng xoắn, phi 10, dài 1m; có tổng trọng lượng 21,4kg, trị giá là 128.400 đồng (Một trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm đồng). (Bút lục số 41,42).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 246/KLĐG ngày 24/12/2020, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: Giá của chiếc xe đạp Mini,

nhãn hiệu LAPEURE, số khung S9A81773, màu sơn xanh, trị giá là 240,000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng). (Bút lục số 41,42).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 244/20/TgT ngày 02/6/2020, của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Bùi Văn Ruộng là 16% (Mười sáu phần trăm), do vật tày tác động trực tiếp gây nên. (Bút lục số 45,46).

Cơ quan điều tra thu giữ đoạn video clip được trích xuất từ camera an ninh của nhà Nguyễn Mạnh Nhật ghi lại hình ảnh Ruộng trộm cắp tài sản của nhà chị Duyên. Sau khi được cho xem đoạn clip, Ruộng xác định chính bị can là người trong đoạn clip trên. (Bút lục số 113-115).

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 06 thanh sắt cho gia đình chị Nguyễn Thị Duyên và trả chiếc xe đạp mini cho ông Đinh Văn Nhận; còn 01 chiếc cò lê, 02 đoạn gậy gỗ đã chuyển nhập kho vật chứng bảo quản theo quy định. (Bút lục số 26,76)

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Nguyễn Mạnh Nhật đã bồi thường và chi trả tiền viện phí cho Bùi Văn Ruộng với số tiền 2.000.000 đồng, Ruộng không yêu cầu gì thêm. (121,144).

Quá trình điều tra, Bùi Văn Ruộng và Nguyễn Mạnh Nhật đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (Bút lục 124-128,146-148).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Bùi Văn Ruộng có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 03 giờ ngày 22/4/2020, tại nhà đang xây của chị Nguyễn Thị Duyên thuộc tổ 41, khu 4, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long, Ruộng đã có hành vi trộm cắp 06 đoạn sắt, trị giá 128.400 đồng (Một trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm đồng) của chị Duyên, thì bị Nguyễn Mạnh Nhật (là bố chị Duyên) phát hiện, cầm gậy đuổi theo ném vào chân Ruộng làm Ruộng bị ngã xuống đường, sau đó Nhật cầm gậy đánh vào chân Ruộng gây thương tích, tổn hại 16% (Mười sáu phần trăm) sức khỏe.

Tiếp đến, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, tại tổ 5, khu 8, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, lợi dụng sơ hở, Ruộng có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp mini, màu xanh của ông Đinh Văn Nhận, trị giá 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên: **Bùi Văn Ruộng**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1977, tại tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: Không học;

Họ tên cha: Bùi Văn Sự (đã chết);

Họ tên mẹ: Bùi Thị Xuân (đã chết);

Gia đình có 02 chị em, bị can là thứ hai;

Vợ con: Chưa có;

, _____ 2 I/~\

2.

Tiền án' Ngày 19/7/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/3/2020, chấp hành

xong hình phạt tù trở về địa phương;

Nhân thân: Ngày 11/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Đánh bạc”. Ngày 23/01/2018, chấp hành xong trở* về địa phương. Ngày 05/4/2019, bị

Công an phường Hà Trung xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị can bị bắt, tạm giữ ngày 19/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.

2. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh Nhật**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 10/7/1955, tại tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Tổ 41, khu 4, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Hưu trí;

Trình độ học vấn: Lớp 04/12;

Họ tên cha: Nguyễn Văn Trì (đã chết);

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Tuất (đã chết);

Gia đình có 07 chị em, bị can là thứ hai;

Họ tên vợ : Vũ Thị Len; Sinh năm 1955;

Có 02 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1983 ;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn ‘Cấm đi khỏi nơi cư trú’.

Hành vi nêu trên của bị can Bùi Văn Ruộng đã phạm vào tội ‘Trộm cắp tài sản’ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị can Nguyễn Mạnh Nhật đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 173. Bộ luật Hình sự quy định:

‘1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168,169,170,171,172,174,175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm’

Điều 134. Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 1% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm :

a) Dùng hung khí nguy hiểm... ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can Bùi Văn Ruộng phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, bị can Bùi Văn Ruộng và Nguyễn Mạnh Nhật đã thành khẩn khai báo và đều xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 11 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị can Nhật đã bồi thường khắc phục hậu quả và có bố để được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc anh Nguyễn Mạnh Hà có hành vi cầm gậy đuổi theo Ruộng nhưng không tham gia đánh Ruộng, cũng không đồng phạm với Nguyễn Mạnh Nhật, nên không đề cập xử lý.

Đối với nam thanh niên cùng với Ruộng tham gia trộm cắp chiếc xe đạp mini của ông Đinh Văn Nhận nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với đoạn gây kim loại Nhật khai sau khi sử dụng để đánh Ruộng đã rút ở sân phục vụ việc xây dựng của gia đình, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để xét xử bị can Bùi Văn Ruộng, về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Mạnh Nhật về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự);

2. Kèm theo Cáo trạng có:

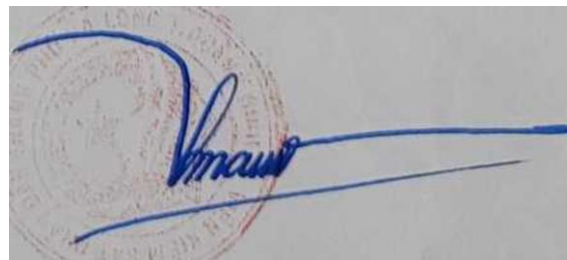
- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến
- Vật chứng: Có biên bản bàn giao riêng kèm theo.
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./. (Bản Cáo trạng này thay thế Cáo trạng số 352 ngày 13/11/2020).

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP Hạ Long (để xét xử);
- Viện KSND tỉnh Q Ninh (để báo cáo);
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án (để xét xử);
- Hồ sơ KSĐT (để công tố);
- CQCSĐT CATP Hạ Long (để biết);
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

KT.VIỆN TRƯỞNG

PHÓ y IEN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Mai

Vào khoảng tháng 11/2020, do bị bệnh trĩ nên chị Tình tìm đến Vũ Văn Vĩnh để chữa bệnh. Quá trình chữa bệnh, chị Tình và Vĩnh đã quan hệ tình dục với nhau nhiều lần tại nhà riêng của chị Tình và tại nhà nghỉ. Trong lúc quan hệ tình dục tại nhà nghỉ, Vĩnh sử dụng điện thoại quay lại video, chụp hình. Khoảng đầu tháng 12/ 2020, có người phụ nữ có người phụ nữ xưng tên là Linh, có số điện thoại 0352399668, thông báo chị Tình có video bấm huyết quan hệ tình dục đăng lên mạng xã hội. Sau đó, Vĩnh thông báo có người đăng lên mạng xã hội, nên phải đưa số tiền 10.000.000đ thì mới xóa video đi. Do sợ hãi hình ảnh nhạy cảm của mình bị đăng tải trên mạng xã hội nên chị Tình đồng ý và giao cho Vĩnh số tiền 10.000.000đ tại khu vực tổ 6, khu 6, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long. Khoảng 01 tuần sau, Linh nhắn tin thông báo có người đăng video quan hệ tình dục của chị Tình lên mạng xã hội và gửi cho chị Tình 03 ảnh quan hệ tình dục. Chị Tình gọi điện cho Vĩnh thì Vĩnh bảo không biết, sau đó Vĩnh bảo để Linh thỏa thuận với người đăng bài. Tiếp đó, Linh liên hệ với chị Tình bảo người đăng bài đòi 10.000.000đ, nhưng Linh thỏa thuận giúp nên chỉ lấy 7.000.000đ. Chị Tình gặp Vĩnh tại khu chợ cá gần chợ Vincom Hạ Long đưa thêm số tiền 7.000.000đ nhờ chuyển cho Linh. Khoảng 10 ngày sau, Vĩnh gọi điện cho chị Tình thông báo có người đăng video quan hệ tình dục của chị Tình và Vĩnh lên mạng xã hội. Vĩnh nói người đăng bài đòi số tiền 18.000.000đ, sau đó Vĩnh nói đã thỏa thuận với người ta còn số tiền 12.000.000đ. Do sợ nên chị Tình đồng ý và đưa cho Tình 10.000.000đ tại khu chợ cá gần Vincom Hạ Long, còn 2.000.000đ đưa tại khu vực gần nhà chị Tình. Đến ngày 07/02/2021, có số điện thoại 0974.606.744 nhắn tin cho chị Tình nói có video hình ảnh quan hệ tình dục của chị Tình với Vĩnh và yêu

cầu chị Tình phải đưa số tiền 12.000.000đ để gỡ bài đăng. Chị Tình thương lượng với người này thì giảm xuống còn 12.000.000đ. Chị Tình điện thoại cho Vĩnh thì Vĩnh nói sẽ góp số một nửa, nên chị Tình gặp Vĩnh tại khu VinCom Hạ Long đưa 6.000.000đ nhờ chuyển hộ. Đến ngày 25/02/2021, có số điện thoại 0936818543 nhắn tin cho chị tình nói là có video hình ảnh quan hệ tình dục của chị Tình với Vĩnh, yêu cầu phải đưa 40.000.000đ nếu không sẽ đăng video lên trang sex. Chị Tình thông báo với Vĩnh thì Vĩnh nói sẽ hỗ trợ 25.000.000đ. Chị Tình hẹn vĩnh 16 giờ 15 phút cùng ngày đến khu vực bên cá cạnh Vincom Hạ Long để giao tiền. Khi đang đưa tiền cho Vĩnh thì lực lượng chức năng đến kiểm tra.